

Số: 399 /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức tại các xã, phường tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW ngày 23/9/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ Kết luận số 495-KL/TU ngày 01/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại kỳ họp thứ 11;

Căn cứ Quyết định số 827-QĐ/TU ngày 06/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 14/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức UBND các xã, phường tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức tại các xã, phường (cấp xã) trên địa bàn tỉnh năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng những người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; góp phần bổ sung kịp thời nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức cấp xã, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức tuyển dụng công chức phải thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm nghiêm túc, công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, cạnh

tranh và hiệu quả; gắn tuyển dụng với vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế được giao và nhu cầu thực tế của từng xã, phường.

Người được tuyển dụng phải đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển dụng và ngạch công chức tương ứng; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, năng lực chuyên môn, kỹ năng thực thi công vụ và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2026 là **79 chỉ tiêu**, trong đó các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã là **21 chỉ tiêu**; UBND cấp xã là **58 chỉ tiêu**, cụ thể:

1.1. Vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng: 13 vị trí việc làm với 74 chỉ tiêu:

a) Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: 03 vị trí việc làm với 21 chỉ tiêu;

b) UBND cấp xã: 10 vị trí việc làm với 53 chỉ tiêu;

1.2. Vị trí việc làm được tuyển dụng riêng tại UBND cấp xã: 05 vị trí việc làm với 05 chỉ tiêu.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm Quyết định số 827-QĐ/TU, ngày 06/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 14/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Về đăng ký dự tuyển công chức

2.1. Đối với vị trí việc làm tuyển dụng riêng: mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng; trường hợp đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên thì không đưa vào danh sách dự tuyển.

2.2. Đối với vị trí việc làm tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng: mỗi thí sinh được đăng ký nhiều nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên vào các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng tại cùng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Thí sinh phải ghi rõ thứ tự ưu tiên các nguyện vọng trong Phiếu đăng ký dự tuyển để làm căn cứ xác định cơ quan sử dụng công chức đối với người trúng tuyển.

Lưu ý: Đối với vị trí việc làm tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng, mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm thuộc 01 trong 02 khối (UBND cấp xã hoặc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã), nếu đăng ký dự tuyển vào cả 02 khối sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

III. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 và Điều 1 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ.

IV. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Xét tuyển công chức

1.1. Đối tượng, điều kiện đăng ký xét tuyển

a) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

b) Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp¹ về công tác tại địa phương nơi cử đi học;

c) Người cam kết tình nguyện làm việc từ đủ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 29/01/2026² được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 31/3/2026³ của UBND tỉnh Lạng Sơn);

Các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c nêu trên, ngoài việc thuộc đối tượng được xét tuyển công chức, phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại điểm 2.1 mục 2 phần IV Kế hoạch này.

1.2. Hình thức, nội dung và thời gian xét tuyển

Xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: xét nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: vấn đáp

- Nội dung: kiểm tra kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá năng lực tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Thời gian: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vấn đáp);

- Thang điểm: 100 điểm.

- Thời gian, địa điểm tổ chức: dự kiến 03 ngày, **từ ngày 02/12/2026 đến ngày 04/12/2026** (thời gian, địa điểm cụ thể sẽ có thông báo triệu tập sau).

1.3. Xác định người trúng tuyển: thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, cụ thể:

¹ Theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

² Quyết định Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

³ Quyết định Về việc Điều chỉnh, bổ sung thôn đặc biệt khó khăn tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 về phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

1.3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

1.3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại tiết b điểm 1.3.1 khoản này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

1.3.3. Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm 1.3.2 mục này.

1.3.4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

*** Lưu ý:**

- Trường hợp vị trí việc làm tại xã, phường đã có người trúng tuyển theo hình thức xét tuyển và đã đủ chỉ tiêu được phê duyệt thì không tiếp tục tổ chức thi tuyển đối với chỉ tiêu đó. Thí sinh đã đăng ký nguyện vọng vào chỉ tiêu này được đăng ký lại nguyện vọng thi tuyển vào vị trí việc làm phù hợp khác còn chỉ tiêu, nếu có.

- Trường hợp thí sinh tham dự xét tuyển nhưng không trúng tuyển hoặc các nguyện vọng đã đăng ký không còn chỉ tiêu do đã xác định đủ người trúng tuyển, thí sinh được đăng ký lại nguyện vọng thi tuyển vào vị trí việc làm phù hợp khác còn chỉ tiêu, nếu có, theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng.

2. Thi tuyển công chức

2.1. Điều kiện đăng ký thi tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng. Đối với vị trí việc làm là công chức ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ (*cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật được quy định tại Quyết định số 120-QĐ/TU, ngày 05/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Danh mục cơ quan, bộ phận, vị trí bộ phận trọng yếu, cơ mật trong hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn*).

- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển.

a) Vòng 1: môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ.

- Thời gian thi: 60 phút.

Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham dự vòng 2.

- Thời gian, địa điểm: **dự kiến ngày 13/12/2026** (*thời gian, địa điểm cụ thể sẽ có thông báo triệu tập sau*).

b) Vòng 2: Thi nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: kết hợp viết và phỏng vấn

- Nội dung, thời gian thi:

+ Đối với bài thi viết (thi viết trên giấy): kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Thời gian thi 180 phút (không kể thời gian chép đề).

+ Đối với bài thi phỏng vấn: đánh giá về năng lực: tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi tối đa 30 phút.

- Thang điểm: thang điểm bài thi viết 100 điểm; bài thi phỏng vấn 100 điểm. Tổng điểm bài thi viết và bài thi phỏng vấn được quy đổi về thang điểm 100 theo tỷ lệ điểm của bài thi viết là 70%, của bài thi phỏng vấn là 30% (được làm tròn đến 02 chữ số thập phân);

- Thời gian, địa điểm:

+ Thi viết: **dự kiến ngày 20/12/2026 ;**

+ Thi phỏng vấn: dự kiến 02 ngày, **từ ngày 22/12/2026 đến ngày 23/12/2026.**

(Thời gian, địa điểm cụ thể sẽ có thông báo triệu tập sau).

2.3. Xác định người trúng tuyển: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, cụ thể:

2.3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Dự thi đủ cả 02 bài thi (viết và phỏng vấn) và có kết quả đạt từ 50% trở lên điểm tối đa của mỗi bài thi (bài thi viết và bài thi phỏng vấn);

b) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành (thi vòng 2) cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

2.3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại tiết b, điểm 2.3.1 khoản này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển là người có số điểm của bài thi viết ở vòng 2 cao hơn. Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

2.3.3. Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm 2.3.2 mục này.

2.3.4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. TRÌNH TỰ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thông báo tuyển dụng

- Căn cứ Kế hoạch này, Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn thông báo tuyển dụng công chức cấp xã trên các phương tiện thông tin đại chúng và Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy **từ ngày 16/10/2026**.

- Căn cứ Kế hoạch này và thông báo tuyển dụng của Sở Nội vụ, các xã, phường có chỉ tiêu tuyển dụng thông báo công khai số lượng, vị trí việc làm cần tuyển; thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; số điện thoại liên hệ của cá nhân hoặc bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trên Trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở cơ quan **từ ngày 16/10/2026**.

2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát tuyển dụng

Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức theo quy định.

3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

3.1. Phiếu đăng ký dự tuyển thực hiện theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP; việc nộp và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thực hiện theo hướng dẫn tại Thông báo tuyển dụng của Sở Nội vụ.

Đối với vị trí việc làm là công chức ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, người đăng ký dự tuyển phải bổ sung hồ sơ phục vụ công tác thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng theo quy định.

3.2. Người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp (hoặc gửi theo đường bưu chính) đến xã, phường có nhu cầu tuyển dụng, trường hợp đăng ký nguyện vọng vào nhiều xã, phường có cùng nhu cầu tuyển dụng thì nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại xã, phường nơi đăng ký nguyện vọng 1. Người đăng ký dự tuyển công chức phải khai đầy đủ, trung thực các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

3.3. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày (**từ ngày 16/10/2026 đến hết ngày 14/11/2026**).

4. Tổ chức xét tuyển, thi tuyển:

Hội đồng tuyển dụng thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự thi tuyển vòng 1 hoặc xét tuyển vòng 2 đối với trường hợp đủ điều kiện xét tuyển; đồng thời đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ.

Lịch xét tuyển, thi tuyển do Hội đồng tuyển dụng thông báo bằng văn bản theo quy định.

5. Thông báo kết quả tuyển dụng công chức

5.1. Sau khi hoàn thành việc vấn đáp xét tuyển, chấm thi vòng 2, Hội đồng tuyển dụng tổng hợp, báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển

dụng (theo từng khối) phê duyệt kết quả tuyển dụng.

5.2. Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người trúng tuyển. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

6. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

6.1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng nộp cho cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng). Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học) theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tại Thông báo tuyển dụng;

- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

6.2. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng có trách nhiệm yêu cầu cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người trúng tuyển.

6.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển hoặc đã hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng nhưng không đến nhận việc trong thời hạn theo quy định thì đương nhiên bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển. Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển kèm theo lý do và gửi thông báo tới người bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

Người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

6.4. Đối với vị trí việc làm là công chức ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng phải có kết luận của cấp có thẩm quyền bảo đảm tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng theo quy định.

Về thẩm quyền, quy trình thẩm định, thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị:

- Thẩm quyền, quy trình, thẩm định, hồ sơ phục vụ công tác thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng thực hiện theo Quy định số 367-QĐ/TW ngày 04/9/2025 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW ngày 12/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số

01-HD/HD ngày 19/8/2026 của Ban Tổ chức Trung ương⁴; Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 12/2/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ⁵ và các quy định hiện hành có liên quan.

- Thời gian thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng trong vòng 15 ngày kể từ ngày công khai danh sách trúng tuyển.

- Kết quả thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, quy định. Đối với các trường hợp gian lận trong kê khai hồ sơ phục vụ thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị hoặc kết quả thẩm tra, xác minh không đạt tiêu chuẩn về bảo vệ chính trị nội bộ thì bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển.

7. Quyết định tuyển dụng và nhận việc

7.1. Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định tuyển dụng, gửi thông báo tới người trúng tuyển tại UBND cấp xã; Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tham mưu người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng theo phân cấp quản lý ra quyết định tuyển dụng, gửi thông báo tới người trúng tuyển khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. Nội dung quyết định tuyển dụng bao gồm việc tuyển dụng, bố trí vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm tuyển dụng.

7.2. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng phải đến nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng đồng ý gia hạn.

7.3. Trường hợp người được tuyển dụng không đến nhận việc trong thời hạn quy định thì quyết định tuyển dụng đương nhiên hết hiệu lực, trừ trường hợp được sự chấp thuận của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. Cơ quan có nhu cầu tuyển dụng công chức báo cáo cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thực hiện các công việc quy định tại Điều 5 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức khối chính quyền và khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã năm 2026.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng và các ban, bộ phận giúp việc theo quy định; lựa chọn, ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm để xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề thi, đáp án, thực hiện chấm thi, chấm phúc khảo (nếu có), bảo đảm yêu cầu bảo mật, khách quan và đúng quy định.

⁴ Hướng dẫn số 01-HD/HD, ngày 19/8/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị, thẩm tra, xác minh vấn đề chính trị cán bộ, đảng viên.

⁵ Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 12/2/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về một số nội dung thực hiện quy trình thẩm định, thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên, người làm việc trong hệ thống chính trị thuộc phạm vi quản lý của Đảng bộ tỉnh.

- Tham mưu, giúp Hội đồng tuyển dụng tổ chức kỳ tuyển dụng đúng nội quy, quy chế; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tổng hợp, đối chiếu danh sách người đăng ký dự tuyển; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp đăng ký trùng lặp, đăng ký không đúng vị trí việc làm, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển; tham mưu thông báo danh sách đủ điều kiện, không đủ điều kiện xét tuyển, thi tuyển bảo đảm thống nhất dữ liệu phục vụ công tác tuyển dụng; tổng hợp kết quả, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả kỳ tuyển dụng, trình ban hành quyết định tuyển dụng công chức khối chính quyền trúng tuyển theo quy định.

- Xây dựng dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; quản lý, sử dụng kinh phí được giao bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định. Trường hợp phát sinh nội dung ngoài dự toán, kịp thời phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Phối hợp với Sở Nội vụ thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức và tổ chức kỳ tuyển dụng công chức bảo đảm hiệu quả, đúng quy định.

- Phối hợp cử thành viên tham gia và thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng; các ban, bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.

- Chủ trì tiếp nhận, thẩm định Phiếu đăng ký dự tuyển của các cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển, gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung.

- Gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người trúng tuyển; theo phân cấp quản lý, tham mưu, trình người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ban hành quyết định tuyển dụng công chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã trúng tuyển theo quy định.

3. Các xã, phường có nhu cầu tuyển dụng: tổ chức thông báo công khai nhu cầu tuyển dụng; tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; kiểm tra thông tin kê khai, tổng hợp danh sách người đăng ký dự tuyển và chuyển Sở Nội vụ đúng thời hạn; phối hợp với Hội đồng tuyển dụng và Sở Nội vụ trong quá trình tổ chức tuyển dụng, bố trí người trúng tuyển theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Sở Tài chính: thẩm định dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng và kinh phí phát sinh (nếu có) trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ; tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo quy định hiện hành.

5. Công an tỉnh: phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn và bảo mật đề thi trong quá trình tổ chức kỳ tuyển dụng; cử người tham gia các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng khi có đề nghị; phối hợp thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp, chỉ đạo Công an các xã, phường, các đơn vị liên quan phối hợp thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển

đảng (vị trí việc làm là công chức ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng) đối với người trúng tuyển theo quy định.

6. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn: phối hợp thông tin, tuyên truyền nội dung Kế hoạch và Thông báo tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng thuộc phạm vi quản lý để tổ chức, cá nhân có nhu cầu biết, đăng ký dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Thanh tra tỉnh;
- Các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng
(tại Quyết định số 827-QĐ/TU và 1897/QĐ-UBND);
- Công an tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các Phòng CM, TTTT;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (TPT).

} B/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Nhàn